TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 97/2021 /HNGĐ-ST
Ngày: 01/12/2021
V/v tranh chấp " Ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông **Bùi Thanh Giảng.**
Các Hội thẩm nhân dân :
1/ Bà **Nguyễn Thị Kim Hường**
2/ Ông **Lê Văn Kiệt**

- Thư ký phiên toà: Bà **Phạm Kim Hằng -** Cán bộ TAND TP Mỹ Tho.

- Đại diện VKSND TP Mỹ Tho: Ông **Nguyễn Văn Phước,** Kiểm sát viên..

Ngày 01/12//2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 164/2021/TLST- HNGĐ ngày 09/3/2021 về việc " Ly hôn" theo quyết định xét xử số 99/2021/QĐST-HNGĐ ngày 19/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 92/2021/QĐST-HNGĐ ngày 09/11/2021 giữa các đương sự **:**

Nguyên đơn : Chị Ngô Thị N, sinh 1984.(Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã B, TP C, Tiền Giang.

Bị đơn : Anh Ngô Văn K, sinh 1974. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp D, xã E, huyện F, Tiền Giang.

Tạm trú: Ấp A, xã B, TP C, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Ngô Thị N trình bày:*

Chị và anh Ngô Văn K kết hôn với nhau từ năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Định, huyện Châu Thành, Tiền Giang năm 2011. Hai người chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng về quan điểm sống, tính tình không hợp nhau, anh K không chăm lo cho gia đình, thường xuyên say xỉn, chị khuyên ngăn thì anh có lời lẽ chửi mắng, xúc phạm chị. Chị và anh K đã sống ly thân từ cuối 2018 đến nay. Chị không còn tình cảm vợ chồng với anh K nên yêu cầu Tòa án cho chị được ly hôn với anh K.

Về con chung: Có 02 người tên Ngô Trâm A sinh ngày 24/01/2011 và Ngô Phương A1, sinh ngày 27/01/2019 hiện do chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con, mỗi người 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi các con trưởng thành và có khả năng lao động.

Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

* *Bị đơn :* Anh Ngô Văn K, từ sau khi thụ lý vụ án, Tòa án có triệu tập hợp lệ để làm bản tự khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cần công khai chứng cứ, tham gia hòa giải nhưng anh vắng mặt không rõ lý do nên Tòa án không thu thập được chứng cứ, không tiến hành hòa giải được và phiên tòa xét xử đến lần 2 anh K vẫn vắng mặt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho phát biểu: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, thư ký và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Người tham gia tố tụng chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị Ngô Thị N với anh Ngô Văn K. Giao các con chung cho chị Ngô Thị N tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Buộc anh Ngô Văn K cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng/cháu cho đến khi các cháu trưởng thành và có khả năng lao động. Nguyên đơn, bị đơn phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

* Tài liệu do nguyên đơn cung cấp: Đơn khởi kiện, bản tự khai, bản tự khai của con, Giấy chứng nhận kết hôn, giấy khai sinh (bản sao), CMND, Sổ HK (bản sao chứng thực), sổ tạm trú (photo), đơn yêu cầu xác minh, đơn xin xét xử vắng mặt; Bị đơn: Không; Tòa án thu thập: Biên bản xác minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ đơn yêu cầu và lời trình bày của chị Ngô Thị N thì chị N và anh K kết hôn với nhau năm 2007, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Long Định, huyện Châu Thành, Tiền Giang ngày 14/5/2011 theo quy định của pháp luật nên quan hệ giữa chị N và anh K được pháp luật công nhận là vợ chồng. Chị N xin ly hôn với anh K thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho.

[2] Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với anh K nhưng anh vắng mặt không rõ lý do, chị N có đơn xin xét xử vắng mặt nên Toà án xét xử vắng mặt anh K, chị N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[3] Xét thấy đã là vợ chồng thì phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẽ thực hiện các công việc trong gia đình, cùng nhau xây dựng gia đình hạnh phúc. Chị N và anh K từ khi chung sống với nhau chỉ hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, do tính tình không hợp nhau, bất đồng với nhau về quan điểm sống, anh K không chăm lo cho gia đình và có lời lẽ xúc phạm chị N. Chị N đã cùng anh K hàn gắn nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trong hơn, chị N và anh K cũng đã ly thân từ năm 2018 đến nay, chị N nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết được ly hôn với anh K. Đối với anh K, sau khi thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã triệu tập hợp lệ để làm bản khai, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, tham gia hòa giải, xét xử nhưng anh vẫn vắng mặt không rõ lý do, anh không đến chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng là có thật, anh không mong muốn hàn gắn

tình cảm vợ chồng và không tôn trọng pháp luật. Từ những phân tích trên, có căn cứ để Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị N và anh K là đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị N là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Có 02 người tên Ngô Trâm A sinh ngày 24/01/2011 và Ngô Phương A1, sinh ngày 27/01/2019 hiện do chị N chăm sóc, nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung và yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con, mỗi người 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi các con trưởng thành và có khả năng lao động. Xét thấy yêu cầu được nuôi dưỡng con chung của chị N là phù hợp quy định của pháp luật và nguyện vọng của cháu Ngô Trâm Anên chấp nhận. Phần cấp dưỡng nuôi con là phù hợp nên chấp nhận.

4] Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

5] Về nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

6] Về án phí: Chị Ngô Thị N và anh Ngô Văn K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến phân tích và đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271 Bộ luật Tố tụng Dân sự ;

- Các Điều 51, 53, 54, 56, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;.

Xử: - Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ngô Thị N.

Chị Ngô Thị N được ly hôn với anh Ngô Văn K.

- Về con chung: Giao các con chung tên Ngô Trâm Asinh ngày 24/01/2011 và Ngô Phương A1, sinh ngày 27/01/2019 cho chị Ngô Thị N chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục. Buộc anh Ngô Văn K cấp dưỡng nuôi con số tiền 1.000.000 đồng/cháu/tháng kể từ ngày án có hiệu lực cho đến khi các con chung trưởng thành và có khả năng lao động.

Anh K được quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không xem xét.

- Về nợ chung: Không xem xét.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Ngô Thị N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng); Anh Ngô Văn K phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Chị N đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai số

0004926 ngày 09/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự TP Mỹ Tho nên xem như đã nộp xong.

- Về quyền kháng cáo: Chị N, anh K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh TG;
- VKSND TPMT;
- Chi cục THADS TPMT;
- UBND xã Long Định;
- Các đương sự;
- Lưu .

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thanh Giảng